

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VỊ THỦY
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST
Ngày: 26 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đông Hà.

2. Bà Trần Thị Bé Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Điền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Dương Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2024/TLST-HS, ngày 30 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/HSST-QĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với:

Bị cáo Nguyễn Chí C, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1992; nơi sinh huyện V, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tư N và bà Huỳnh Thị L; anh chị em ruột: 03 người (nhỏ nhất là bị cáo); có vợ là Trần Thị Diệu H và một người con (sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị tạm giữ từ ngày 20/02/2024 đến ngày 23/02/2024 bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Vi L1, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (Có mặt);

Người làm chứng: Anh Ngô Hoài L2 (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 20/02/2024, Công an huyện V, tỉnh Hậu Giang phối hợp với Công an xã V, huyện V tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Chí C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà anh Nguyễn Vi L1, ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.

Tang vật thu giữ gồm: Một bao thuốc lá ngoại hiệu JET; một bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các tinh thể trong suốt nghi là ma túy được thu giữ tại vị trí trên vông của Nguyễn Chí Công đang ngồi; một điện thoại di động màu vàng Gold, số IMEI 353827101954377; một điện thoại di động hiệu IPHONE màu hồng, số IMEI 354833092216965; một xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 95B2-087.63.

Ngoài ra trong quá trình làm việc, Nguyễn Vi L1 tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Công an một bộ dụng cụ tự chế dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Một đoạn ống thủy tinh có một đầu phình to có một ít chất rắn màu nâu nghi là ma túy; một đoạn ống hút nhựa màu trắng; một chai nhựa trong suốt hiệu T, nắp màu xanh đục 02 lỗ; một hộp quẹt gas có gắn ống tiêm bằng giấy bạc; một đoạn ống thủy tinh có đầu phình to.

Tại bản Kết luận giám định số 84/KL-KTHS, ngày 22/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận:

V. KẾT LUẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

- Mẫu ký hiệu M1: Chất rắn màu nâu dính bên trong dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,00348 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu ký hiệu M2: Tinh thể trong suốt chứa trong một bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,26449 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 32/CT-VKS-HVT, ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây viết tắt là: Bộ luật Hình sự).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến gì về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 18 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung;

Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định và bộ D dùng để sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước một điện thoại di động màu vàng Gold.

- Trả lại cho bị cáo chiếc xe honda biển số 95B2-087.63.

Bị cáo không ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người liên quan, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện, đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Chí C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[2.1] Vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 20/02/2024, tại nhà anh Nguyễn Vi L1, ấp T, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang, Công an huyện V phối hợp với Công an xã V, huyện V tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Chí C đang

có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: một bọc nylon được hàn kín bên trong có chứa các tinh thể trong suốt nghi là ma túy được thu giữ tại vị trí trên văng chỗ Nguyễn Chí C đang ngồi, nên Cơ quan Công an lập biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu và biên bản niêm phong tài sản, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; sau đó, Cơ quan Điều tra ra quyết định trưng cầu giám định.

[2.2] Theo bản Kết luận giám định số 84/KL-KTHS, ngày 22/02/2024 của Phòng K, Công an tỉnh H kết luận:

“V. KẾT LUẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

- Mẫu ký hiệu M1: *Chất rắn màu nâu dính bên trong một dụng cụ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,00348 gam, loại Methamphetamine.*

- Mẫu ký hiệu M2: *Tinh thể trong suốt chứa trong một bọc nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,26449 gam, loại Methamphetamine”.*

[2.3] Theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: c) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”; theo bản Kết luận giám định số 84/KL-KTHS, ngày 22/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận là chất ma túy, có tên là M (tổng khối lượng là 0,26449 gam).

[2.4] Quá trình điều tra và diễn biến tại phiên tòa đã chứng minh được lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố. Như vậy, với hành vi bị cáo đã thực hiện và hậu quả bị cáo đã gây ra là đủ yếu tố cấu thành “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo về “*Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Tòa án căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, trình độ văn hoá thấp nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, như ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên là có căn cứ.

[5] Bị cáo mua ma túy để sử dụng, nhưng chưa sử dụng thì bị bắt quả tang; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hậu quả gây ra thuộc trường hợp nghiêm trọng. Loại tội phạm này có chiều hướng gia tăng trên địa bàn, gây hậu quả nặng nề về kinh tế, văn hóa và an ninh trật tự; đe dọa cuộc sống bình yên, hạnh phúc của nhân dân; là một trong những nguyên nhân, nguồn gốc phát sinh tội phạm, hủy hoại sức khỏe, làm suy thoái nhân cách, đạo đức và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; mức hình phạt do Kiểm sát viên đề xuất là có căn cứ; như nhận định tại mục [4], do đó xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, vẫn đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xử lý vật chứng:

[6.1] Vật chứng là vật cấm: Một bao gói được niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng K và chữ ký tên Đặng Thị Phương L3 (Người chứng kiến) và Nguyễn Hoàng P (Người niêm phong) niêm phong vụ số 84/2024 ngày 22/02/2024. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu và tiêu hủy.

[6.2] Một đoạn ống hút nhựa màu trắng; một chai nhựa trong suốt hiệu T, nắp màu xanh đục 02 lỗ; một hộp quẹt gas có gắn ống tiêm bằng giấy bạc; một đoạn ống thủy tinh có đầu phình to, các vật chứng này không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, để tịch thu và tiêu hủy.

[6.3] Một điện thoại di động màu vàng Gold, có gắn sim số 0767 975 358, số IMEI 353827101954377 (đã qua sử dụng), bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy của N1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6.4] Một xe mô tô WAVE màu xanh, biển kiểm soát 95B2-087.63 (đã qua sử dụng), do bị cáo Nguyễn Chí C đứng tên, không liên quan đến vụ án. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự để trả lại cho bị cáo.

[6.5] Các vật chứng khác không liên quan đến vụ án, đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu, sau khi nhận lại tài sản không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; Kiểm sát viên không đề xuất áp dụng hình phạt bổ sung, nên không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Không có, nên không đề cập đến.

[9] Đối với người người thanh niên tên Nguyễn Văn N2, sinh năm 1994, địa chỉ ấp C, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang là người bán ma túy cho bị cáo C; Cơ quan Điều tra tiến hành xác minh, hiện N2 không có mặt tại địa phương, đi

đâu, làm gì không rõ nên chưa làm việc được. Do đó, Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên không đề cập.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Chí C phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 292, 293, 296, 298, 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Chí C 01 (Một) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 20/02/2024;

Áp dụng các khoản 1, 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Chí C 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không có, nên không xử lý.

3. *Xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. *Tịch thu và tiêu hủy gồm:*

- Một bao gói được niêm phong có dấu tròn màu đỏ của Phòng K và chữ ký tên Đặng Thị Phương L3 (Người chứng kiến) và Nguyễn Hoàng P (Người niêm phong) niêm phong vụ số 84/2024 ngày 22/02/2024.

- Một đoạn ống hút nhựa màu trắng; một chai nhựa trong suốt hiệu T, nắp màu xanh đục 02 lỗ; một hộp quẹt gas có gắn ống tiêm bằng giấy bạc; một đoạn ống thủy tinh có đầu phình to, các vật chứng này không có giá trị sử dụng; một vỏ bao thuốc lá hiệu JET.

3.2. *Trả lại cho bị cáo:* Một xe mô tô WAVE màu xanh, biển kiểm soát 95B2-087.63 (đã qua sử dụng).

3.3. *Tịch thu, nộp sung ngân sách nhà nước:* Một điện thoại di động màu vàng Gold, có gắn sim số 0767 975 358, số IMEI 353827101954377 (đã qua sử dụng).

(Hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/5/2024 giữa đại diện Cơ quan điều tra và đại diện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Hậu Giang).

4. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

5. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu số tiền là: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

6. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

7. Đối với người thanh niên tên Nguyễn Văn N2 bán ma túy cho bị cáo, đề nghị Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang.
- VKSND tỉnh Hậu Giang.
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang.
- VKSND huyện Vị Thủy.
- Công an huyện Vị Thủy (CQĐT, CQTHAHS, Nhà tạm giữ, tạm giam).
- Bị cáo; người liên quan;
- Chi cục THADS h.Vị Thủy.
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.
- Công TTĐT (để công bố).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Văn Hùng